

Bản án số: 33/2019/HS-PT
Ngày: 25-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga
Ông Nguyễn Đức Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Hồng Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 20/2019/TLPT-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh ngày: 15/12/2000 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phường N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Q và bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 09/3/2018 bị Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với hình thức phạt tiền 375.000 đồng về hành vi “đánh nhau”; được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu T: Bà Bùi Thị Thuyết Anh - Là Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/7/2018, Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát xxBx- xxx.xx, chở Lê Thị Phương Th đến nhà của Bùi Tá Q chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, tại nhà Q bắt đầu tổ chức ăn và uống bia, gồm có: Bùi Tá Q, Nguyễn Hữu T, Lê Thị Phương Th, Mai Ngọc L, Trương Quang H, Võ Thanh L, Trần Đình N, Lê Văn H, Võ Lê Hữu Đ, Võ Thành S và Lê Kim L. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Võ Văn C điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát xxEx-xxx.xx chở Nguyễn Tấn Tr và Nguyễn Văn D đến nhà của Q do trước đó L gọi điện thoại bảo Tr đến nhà Q. Tại nhà Q, giữa Mai Ngọc L và Nguyễn Tấn Tr xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xô đẩy qua lại với nhau. Sau đó, L và Tr đi ra ngã ba đường gần nhà ông Nguyễn Văn D, ở thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi nói chuyện; C điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát xxEx-xxx.xx đi theo sau. Tại khu vực ngã ba, L và Tr tiếp tục cãi vã với nhau, L dùng tay phải đánh Tr 02 (hai) cái vào mặt. Thấy vậy, C vào can ngăn L và Tr. Lúc này, Lê Phát T1 điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát xxTx- xxxx chở con trai là Lê Anh T đi đến đoạn đường trên thì thấy nhóm thanh niên trong thôn đang đánh nhau nên dừng xe lại và la lớn tiếng mục đích để can ngăn. Trương Quang H từ nhà Q chạy ra ngã ba và đến vị trí L, Tr, C đang xô xát thì bị C dùng chân phải đạp 01 (một) cái vào vùng bụng; Nguyễn Hữu T cũng đi từ nhà Q ra vị trí nhóm bạn xô xát, do can ngăn L và Tr không được nên T nhặt 01 (một) cục gạch, loại gạch sáu lỗ tại vị trí ngã ba, T dùng tay phải cầm cục gạch đập vào đầu của Nguyễn Tấn Tr 01 (một) cái nhưng Tr không bị thương tích gì. Lê Phát T1 tiếp tục la lớn tiếng can ngăn thì T hỏi nói với T1: “mày muốn can hả” T1 hỏi lại “mày nói cái gì”. Sau đó, Lê Phát T nhờ chị H ôm giúp cháu Lê Anh T và T1 rút chìa khóa xe cầm trên tay, bước xuống xe; thì được nhóm thanh niên can ngăn, ôm tách T và T1 ra. Cùng thời điểm này, sau khi bị C đạp vào vùng bụng, Trương Quang H chạy vào nhà của Lê Tấn T lấy 01 (một) con dao và chạy ra ngã ba dự định đánh lại C (con dao này của H, cách vài ngày trước H đem xuống để ở nhà T để khi nào đi câu cá thì dùng dao chặt cây nướng cá). Tuy nhiên, H bị nhóm bạn can ngăn và ôm giữ lại. Nguyễn Hữu T nhìn thấy H đang cầm 01 (một) con dao nên đã đến giật dao từ tay H và dùng tay phải cầm dao lao đến vị trí T1 đang đứng. T1 thấy T cầm dao nên định bỏ chạy thì bị T chém 01 (một) cái từ trên xuống, T1 đưa tay phải lên đỡ nên bị thương rách da ở vùng thái dương phải và cẳng tay phải. T1 bỏ chạy trên đường nhựa liên xã N về hướng Đông Bắc, T cầm dao đuổi theo, T1 bị vấp ngã bên lề thì bị T tiếp tục chém T1 01 (một) cái từ trên xuống; lúc này, T1 đưa tay trái lên đỡ nên bị thương tích ở cẳng tay trái. T1 đứng dậy chạy ngược về chỗ dựng xe ở ngã ba thì T tiếp tục đuổi theo dùng dao chém 01 (một) cái nữa từ phía sau trúng vào lưng nhưng không bị thương tích gì. Sau khi gây án, T vứt con dao tại đồng cát gần nơi xảy ra vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được vật chứng. Anh T1 được đưa đi cấp cứu, chữa trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa huyện T, tỉnh Quảng Ngãi và được người nhà chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi và Bệnh viện Hoàn Mỹ Đà Nẵng điều trị từ ngày 13/7/2018 đến ngày 18/7/2018 thì xuất viện.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 145/2018/GDPY ngày 16/8/2018 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Anh Lê Phát T1 bị thương tích gãy xương trụ tay trái: 10%; 01 sẹo ở cẳng tay trái kích thước (6 x 0.5)cm, màu nâu: 0,99% (cộng lùi); 01 sẹo ở cẳng tay phải kích thước (1x 0.2)cm, màu nâu: 0.99% (cộng lùi); 01 sẹo ở thái dương phải: 0.99% (cộng lùi). Tổng cộng: 12.97%, làm tròn số = 13%. Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13% (mười ba phần trăm). Tổn thương phù hợp vật sắc gây thương tích. Sẹo do phẫu thuật không xếp tỷ lệ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/12/2018, bị cáo Nguyễn Hữu T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

*Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hữu T thì thấy rằng: Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm chém anh Lê Phát T1 hai nhát, nhát thứ nhất anh T1 đưa tay phải lên đỡ nên bị thương rách da ở vùng thái dương phải và cẳng tay phải, nhát thứ hai anh T1 đưa tay trái lên đỡ nên bị thương tích ở cẳng tay trái. Theo kết luận giám định thì tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh T1 là 13%. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên đã áp dụng quy định tại Điều 99; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 24 tháng tù là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hữu T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

* Luận cứ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu T: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2

Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái nên đã chủ động tìm đến gia đình của anh T1 để xin lỗi và đã bồi thường 50.000.000 đồng cho người bị hại; người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn; khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên tính tình còn bồng bột, nhận thức pháp luật còn hạn chế, không kim chế được bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T, áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bà Bùi Thị Thuyết Anh là người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo Nguyễn Hữu T đã được triệu tập nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, có gửi luận cứ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu T. Tại thời điểm xét xử phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hữu T là người đã thành niên và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt bà Bùi Thị Thuyết Anh.

[2] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hữu T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở xác định vào chiều tối ngày 13/7/2018, khi thấy thanh niên ở xóm đánh nhau thì anh Lê Phát T1 la lớn với mục đích để can ngăn nên giữa Nguyễn Hữu T và anh Lê Phát T1 có lời qua tiếng lại với nhau, sau đó Nguyễn Hữu T đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém anh Lê Phát T1 gây tổn thương cơ thể cho anh T1 13%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Hữu T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh Lê Phát T1. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; có nơi cư trú rõ ràng; khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên (17 tuổi 06 tháng 28 ngày) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 24 tháng tù là nặng; nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T, áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu T là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Bị cáo Nguyễn Hữu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hữu T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 20/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Nguyễn Hữu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện T;
- Công an huyện T;
- THA dân sự huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bé